

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 181/2020/HSST  
Ngày 23/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Hải;

Bà Đào Thị Đoan;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Đ**, sinh năm 1984 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn XT, xã BP, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức Th (chết) và bà Sầm Thị L; Vợ: Nguyễn Thị D; Con: 03, con lớn nhất sinh 2011, con nhỏ nhất sinh 2020; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2020/HSST ngày 30/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Không; Bị cáo đang chấp hành án theo Bản án của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, có mặt tại phiên tòa.

*\* Người bị hại: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1989 (vắng mặt);*

Nơi cư trú: NV1, xã VP, thị xã Phô Yên, tỉnh Thái Nguyên.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1- **Anh Huỳnh Xuân L1**, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn ĐP, xã PĐ, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

2- **Anh Vũ Công A**, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Xóm TX4, xã TT, thị xã Phô Yên, tỉnh Thái Nguyên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Đ và anh Nguyễn Ngọc H cũng làm việc tại xưởng cơ khí của anh Nguyễn Quang H1 ở thôn HN, xã HK, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Khoảng 11h00 ngày 24/5/2020, Đ đi bộ vào xưởng cơ khí thì gặp anh H, Đ hỏi anh H mượn xe máy Honda Dream, BKS: 29F2 - 3131 để về nhà lấy máy hàn trả cho anh H1, anh H đồng ý. Mượn được xe, Đ điều khiển xe về phòng trọ của mình ở thôn BA, xã TG, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội để nghỉ trưa. Đến khoảng 12h30 cùng ngày, do lên cơn nghiện ma túy nhưng không có tiền, Đ đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe máy để lấy tiền mua ma túy. Sau đó Đ mang xe đến cầm cố cho anh Vũ Công A được 2.600.000 đồng, số tiền này Đ mua ma túy và chi tiêu hết.

Quá trình điều tra còn xác định được:

Khoảng 13h ngày 18/5/2020, khi đang ở phòng trọ tại thôn BA, xã TG, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Đ thấy 01 xe máy Wazelet, BKS 29U2 – 3491 của anh Huỳnh Xuân L1 (ở cùng khu trọ) để dưới sân nên đã dùng dao bẻ cắt đứt dây điện ở khóa xe rồi dắt ra ngoài cổng, nổ máy và mang xe đi cầm được 2.300.000đ, số tiền này Đ tiêu xài hết.

Ngày 28/5/2020, tại thôn ĐT, xã TTr, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Đ có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Sirius, BKS 20M5 - 1638 của chị Sầm Thị H2, sinh năm 1976, trú tại thôn ĐT, xã TTr, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Tại kết luận định giá tài sản số 153 ngày 31/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 29F2 - 3131, màu sơn nâu, đăng ký mới ngày 28/5/1996, số máy 0397545, số khung 037545, dung tích 100, còn khoảng 44% giá trị so với mới có giá là: 11.000.000đ.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wazelet, kiểu dáng Wave, BKS 29U2 - 3491, màu sơn xanh, đăng ký mới ngày 27/6/2005, số máy 003033, số khung 002972, dung tích 110, còn khoảng 8% giá trị so với mới có giá là: 1.200.000đ.

Bản cáo trạng số 172/CT - VKS ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người bị hại là anh Nguyễn Ngọc H trình bày (BL 34 - 37):* Anh và Hoàng Văn Đ cùng làm tại xưởng cơ khí của anh H1, thỉnh thoảng Đ mượn xe máy của anh để sử dụng. Khoảng 12h ngày 25/5/2020 khi anh đang làm tại xưởng cơ khí thì Đ hỏi mượn xe máy BKS 29F2 - 3131 của anh để về nhà lấy máy hàn trả anh H1, anh đồng ý. Sau đó, anh không thấy Đ mang xe trả cho anh, anh gọi điện và nhắn tin nhiều lần nhưng Đ không trả. Đến ngày 01/6/2020 anh đã đến nhà ông Vũ Công A trả 2.000.000 đồng để chuộc lại xe. Anh không yêu cầu Đ bồi tH2 số tiền 2.000.000 đồng và cũng không yêu cầu Đ bồi thường gì thêm về dân sự, anh đề nghị không xử lý hình sự đối với Đ.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Huỳnh Xuân L1 trình bày (BL 27 - 30b):* Sáng ngày 18/5/2020, anh đi bộ đi làm và để xe máy Wave BKS 29U2 -

3491 tại nhà bếp ở phòng trọ. Đến 19 giờ cùng ngày, anh đi làm về thì không thấy xe máy đâu. Xe máy của anh đã cũ, bị vỡ một bên yếm trái, đứt dây phanh trước, tay phanh bên phải bị gãy, các tem mác bị bong. Nay anh yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh trị giá chiếc xe theo quy định của pháp luật.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Công A trình bày (BL 85 - 88):* Ngày 24/5/2020, Hoàng Văn Đ có đến nhà anh vay số tiền 2.000.000 đồng để lấy tiền mua sắt và cầm cố cho anh 01 chiếc xe máy Honda Dream BKS 29F2 - 3131. Khi Đ cầm cố xe máy, anh không biết xe máy này do Đ phạm tội mà có. Đến ngày 01/6/2020, có một người thanh niên nói là bạn của Đ đến đưa cho anh 2.000.000 đồng và lấy lại xe. Đối với chiếc xe máy Wave BKS 29U2 - 3491, Đ anh không bán, cũng không cầm cố cho anh. Anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Hoàng Văn Đ mức án tù từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 58/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương - tỉnh Thái Nguyên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án mức án từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2020.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Ngọc H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Huỳnh Xuân L1 giá trị chiếc xe máy Wave BKS 29U2 - 3491 là 1.200.000đ.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Do anh Nguyễn Ngọc H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên truy thu sung công của bị cáo Hoàng Văn Đ số tiền 2.600.000 đồng là tiền bị cáo phạm tội mà có.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên; Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Do quen biết và cùng làm việc với anh Nguyễn Ngọc H nên khoảng 11h ngày 24/5/2020 tại thôn HN, xã HK, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, Hoàng Văn Đ đã mượn xe Honda Dream BKS 29F2 - 3131 có trị giá 11.000.000đ của anh H để về nhà lấy máy hàn trả cho anh Nguyễn Công Hoan. Sau khi mượn được xe, Đ về phòng trọ và lên con nghiện ma túy nên đã mang xe Honda Dream BKS 29F2 - 3131 đi cầm cố lấy tiền mua ma túy và chi tiêu cá nhân. Hành vi của Hoàng Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất lòng tin cho người dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại đề nghị không xử lý về hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do hành vi phạm tội ngày 24/5/2020 thực hiện trước nhưng xét xử sau hành vi trộm cắp tài sản thực hiện ngày 30/5/2020 tại Bản án số 58/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên nên hành vi phạm tội của bị cáo lần này không bị coi là tái phạm. Vì vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã liên tiếp thực hiện các hành vi phạm tội và vi phạm pháp luật trong khoảng thời gian ngắn từ ngày 18 đến ngày 28/5/2020 thể hiện bản chất lười lao động, ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wazelet, BKS 29U2 - 3491 của anh Huỳnh Xuân L1: Do tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 1.200.000 đồng nên hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản 01 xe máy nhãn hiệu Sirius, BKS 20M5 - 1638 của chị Sầm Thị H2: Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên phạt Hoàng Văn Đ 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 58/2020/HSST ngày 30/9/2020.

Đối với người bán ma túy cho Đ: Do Đ không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Người bị hại là anh Nguyễn Ngọc H đã chuộc xe hết 2.000.000 đồng, anh không yêu cầu bị cáo bồi tH2 số tiền này và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên ghi nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Huỳnh Xuân L1 yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wazelet, BKS 29U2 - 3491 theo quy định của pháp luật. Bị cáo đồng ý bồi thường cho anh L1 số tiền 1.200.000đ theo Kết luận định giá tài sản số 153/KL-HĐ ngày 31/7/2020 nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Đối với số tiền 2.600.000 đồng bị cáo cầm xe máy BKS 29F2 - 3131 cho anh Vũ Công A, người bị hại là anh Nguyễn Ngọc H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự nên cần truy thu của bị cáo sung công.

[5] Về tổng hợp hình phạt của bản án: Bản án số 58/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Hoàng Văn Đ** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 12 (mười hai) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2020.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Ngọc H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh Huỳnh Xuân L1 giá trị 01 xe máy nhãn hiệu Wazelet, BKS 29U2 - 349 là 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu của Hoàng Văn Đ 2.600.000 đồng sung công.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH2 vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:



Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

<b>Nơi nhận:</b> - Bị cáo; - VKSND huyện Sóc Sơn. - Chi cục THADS huyện Sóc Sơn. - Công an huyện Sóc Sơn. - Đường sự. - Lưu HS, VP	<b>TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA</b>  <b>Nguyễn Thị Thúy Hồng</b>
--	---